TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **108**/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 18 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 104/2026/TLST - DS ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc "*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

-Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long.

-Bị đơn:

Anh Đoàn Văn V, sinh năm 1993.

Địa chỉ: A, ấp G, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Anh Huỳnh Văn Bé T1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long (Chồng bà T).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh T và anh Đoàn Văn V thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập giữa bà Nguyễn Thị Thanh T với anh Đoàn Văn V đối với thửa đất số 200, tờ bản đồ số 17, diện tích 2.924,2m² tọa lạc ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long) được lập ngày 14/7/2025, số công chứng 4124/2025/CCGD của Văn phòng C.

Cả hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu.

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi hoặc điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số AA 03265220, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CN843 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Bến Tre (Nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực 21 - Vĩnh Long) đã cấp ngày 20 tháng 8 năm 2025 cho anh Đoàn Văn V đối với thửa đất số 200, tờ bản đồ số 17, diện tích 2.924,2m² tọa lạc ấp L, xã P, huyện C,

tỉnh Bến Tre (nay là ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long) để cấp lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T cho phù hợp với Quyết định của Tòa án.

(Có họa đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo).

Bà Nguyễn Thị Thanh T, anh Đoàn Văn V có quyền, nghĩa vụ tự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho anh Đoàn Văn V số tiền vay 50.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về chi phí tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu chi phí tố tụng số tiền 3.203.000đồng và đã nộp xong.

Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thanh T phải án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.250.000đồng và tự nguyện chịu thêm phần án phí không có giá ngạch mà anh Đoàn Văn V phải chịu án phí là 150.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0004629 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, bà T phải có nghĩa vụ nộp tiếp số tiền là 1.100.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6 và 7 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GĐ, KT, TT và THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án, Vp.

THẨM PHÁN

Đào Chí Cường